

Ngày 31/05/2021

**Phòng phân tích
Công ty cổ phần
Chứng Khoán Phú Hưng**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật
Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM
Điện thoại: (84-28) 5 413 5479
Fax: (84-28) 5 413 5472
Customer Service: (84-28) 5 411 8855
Call Center: (84-28) 5 413 5488
E-mail: info@phs.vn/support@phs.vn
Web: www.phs.vn

Các chỉ số nói rộng đã tăng điểm trong tuần qua khi dòng tiền ồ ạt đổ vào thị trường chứng khoán bất chấp những diễn biến của tình hình dịch bệnh vẫn đang khó lường. Chứng kiến sự hưng phấn của các chỉ số trong những tuần qua, khối ngoại cũng bắt đầu có động thái rút tiền mua mới trở lại trong những phiên cuối tuần. Qua đó làm giảm áp đi đáng kể áp lực bán ròng trên sàn HoSE, thậm chí sàn HNX cũng chính thức được mua ròng trở lại. Nhìn chung, xu hướng đi lên của thị trường vẫn đang củng cố vững chắc nhờ lực cầu dẫn dắt ở nhóm vốn hóa lớn và dòng tiền cũng đã lan tỏa mạnh mẽ như kỳ vọng.

Trên sàn HoSE, chỉ số VN-Index chốt tuần với mức đỉnh lịch sử mới tại 1,320.46 điểm (+2.85%). KLGĐ KL bình quân mỗi phiên đạt 678.7 triệu cổ phiếu (+0.5%), tương đương 21,400 tỷ/phiên (+4.1%).

Dòng tiền tiếp tục tìm đến nhóm ngân hàng để kéo điểm cho thị trường với một loạt các cổ phiếu tăng giá, đặc biệt là các ngân hàng vốn hóa nhỏ hơn ghi nhận mức tăng khá đáng kể như EIB (+22.5%), SSB (+21.9%), LPB (+19.1%) hay STB (+10.4%). Bên cạnh đó, một số cổ phiếu khác cũng có tín hiệu dòng tiền tham gia bắt đáy khá ấn tượng như GVR (+13.4%), SAB (+7.5%) hay VNM (+2.1%). Ngược lại, một số cổ phiếu trụ cột khác như VIC (-2.2%), PLX (-4.5%), NVL (-1.7%) cùng với một vài nhóm ngành bị tác động tiêu cực bởi tình hình dịch Covid-19 như bán lẻ MWG (-1.9%), DGW (-4.9%), PNJ (-0.8%) hay hàng không với HVN (-2.1%), VJC (-0.6%) bị bán tháo bởi các nhà đầu tư.

Mức bán ròng của khối ngoại trên sàn HoSE đã được thu hẹp đáng kể trong tuần qua xuống chỉ còn 463.6 tỷ đồng (-84.8%). Trong đó, dẫn đầu danh sách bán ròng của khối ngoại lần lượt là HPG (-1,066.1 tỷ), VIC (-232.2 tỷ), CTG (-221.1 tỷ). Ngược lại, PLX (+544.6 tỷ), VNM (+240.1 tỷ), MSN (+141.5 tỷ) là những cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất.

Trên sàn HNX, chỉ số HNX-Index cũng đóng cửa cao nhất tuần tại 310.46 điểm (+4.18%). KLGĐ KL bình quân mỗi phiên đạt 133.0 triệu cổ phiếu (+5.1%), tương đương 3,039 tỷ/phiên (+11.2%).

Nhóm ngân hàng cũng biến động mạnh trên sàn HNX trong tuần qua khi cả 3 cổ phiếu trong nhóm này là BAB (+16.5%), SHB (+3.8%) và NVB (+24.3%) đều dậy sóng dẫn đầu đã tăng cho chỉ số. Theo sau là nhóm chứng khoán với SHS (+6.4%), VND (+3.8%), BVS (+15.0%). Ngoài ra, một số cổ phiếu trụ khác như PVS (+11.4%), THD (+1.5%) cũng đóng góp đáng kể vào mức tăng chung. Ở chiều ngược lại, áp lực điều chỉnh đến từ một số cổ phiếu như OCH (-6.4%), PTI (-3.8%), VNT (-10.1%).

Khối ngoại đảo chiều mua ròng khá mạnh trên sàn HNX trong tuần qua với giá trị 174.4 tỷ đồng. Với những cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là THD (+198.1 tỷ), SHB (+56.5 tỷ) và PVS (+15.4 tỷ). Trong khi đó, khối này tập trung bán ròng VND (-53.7 tỷ), SHS (-19.7 tỷ) và LHC (-14.3 tỷ).

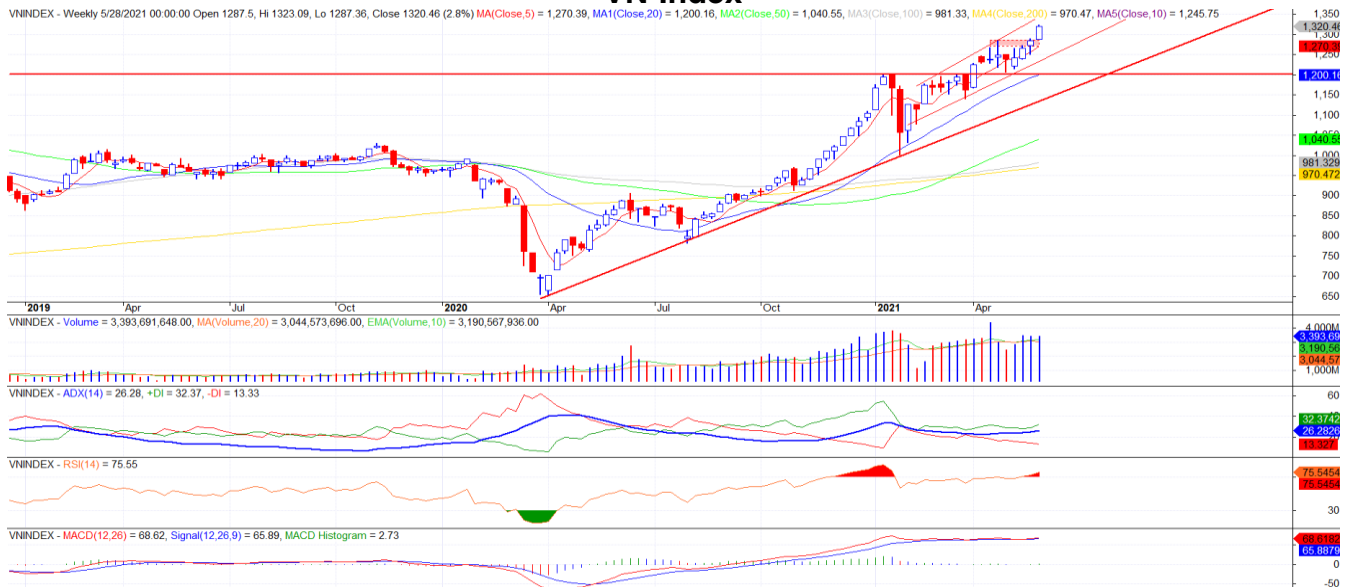
Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index tiếp tục có tuần tăng điểm. Tín hiệu đã vượt được vùng đỉnh cũ với một nền tảng tăng cô đặc khá tốt. Ở đồ thị ngày, xu hướng tăng trên MA5 vẫn duy trì được khi ở phiên cuối tuần chỉ số đã hồi phục tốt trở lại và phủ nhận nền giảm phiên trước đó cho khả năng có thể tiếp tục xu hướng tăng hiện tại. Ngưỡng kháng cự mục tiêu có thể quanh 1350-1370 (cạnh trên kênh giá). Trường hợp nếu điều chỉnh trở lại thì ngưỡng hỗ trợ sẽ là vùng đỉnh cũ 1270-1285. Nếu mất vùng này thì chỉ số có thể sẽ đối mặt với một nhịp giảm mạnh. Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index cũng tiếp tục có tuần tăng điểm. Tín hiệu cũng tương tự VN-Index khi vượt đỉnh với một nền tảng tăng cô đặc khá tốt. Ở đồ thị ngày, xu hướng tăng trên MA5 cũng được duy trì và với nền tảng tốt cuối tuần sau nền Doji trước đó cho khả năng xu hướng tăng có thể tiếp diễn. Ngưỡng kháng cự có thể quanh 320 và 340. Trường hợp nếu giảm trở lại phủ nhận nền tăng cuối tuần thì khả năng điều chỉnh về retest đỉnh cũ quanh 300. Nhìn chung, hai chỉ số có tín hiệu vượt đỉnh khá tốt trong tuần qua, khả năng có thể tiếp tục xu hướng tăng. Nhà đầu tư có thể cân nhắc gia tăng dần tỷ trọng ở các nhịp điều chỉnh trong phiên, ưu tiên các nhóm ngành hút tiền gần đây như Ngân hàng, Chứng khoán, Thép, BĐS, Dầu khí.

Tổng quan thị trường

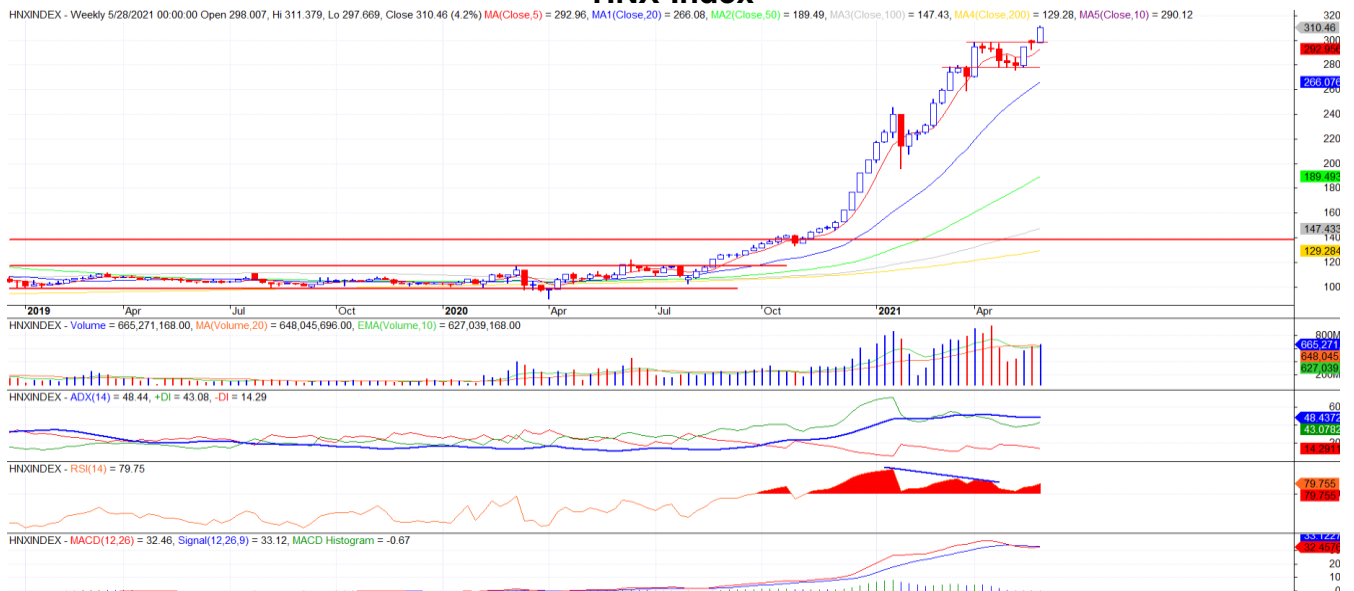
Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 2 24/05	Thứ 3 25/05	Thứ 4 26/05	Thứ 5 27/05	Thứ 6 28/05	Tr. bình
HOSE	1,297.98	1,308.58	1,316.70	1,303.57	1,320.46	1,309.46
Thay đổi +/-	14.05	10.60	8.12	-13.13	16.89	7.31
Thay đổi %	1.09	0.82	0.62	-1.00	1.30	0.57
Khối lượng (tr.CP)	670.71	639.37	676.24	685.09	722.29	678.74
Giá trị (tỷ đồng)	21,758.16	19,414.46	20,454.44	21,909.76	23,463.91	21,400.1
Đầu tư nước ngoài	-617.81	-83.27	115.16	105.40	16.96	-92.7
HNX	300.33	301.59	304.86	304.45	310.46	304.34
Thay đổi +/-	2.34	1.26	3.27	-0.41	6.01	2.49
Thay đổi %	0.79	0.42	1.08	-0.14	1.97	0.83
Khối lượng (tr.CP)	106.82	116.14	135.93	137.92	168.35	133.03
Giá trị (tỷ đồng)	2,453.5	2,579.7	3,031.9	3,145.0	3,985.8	3,039.19
Đầu tư nước ngoài	-3.9	-28.2	36.1	159.0	11.3	34.87

VN-Index



HNX-Index



TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần
HOSE
Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
ABS	43.4	855.4	39.8%
DCL	47.9	4,179.8	32.7%
PSH	32.0	7,753.5	23.8%
FIT	14.2	49,844.3	23.5%
EIB	31.9	14,944.0	22.5%
SSB	39.0	13,246.6	21.9%
VDS	19.0	5,865.4	19.9%
APH	70.5	14,601.1	19.9%
LPB	28.0	126,282.6	19.1%
MHC	13.9	7,123.7	15.8%

Top 10 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
FUCVREIT	11.9	151.2	-17.9%
FUCTVGF2	14.0	0.5	-11.4%
LCM	2.3	560.3	-9.6%
AMD	5.8	51,500.9	-9.2%
GTA	13.6	43.7	-7.8%
TDH	7.0	5,452.2	-7.4%
SAV	23.1	225.7	-7.2%
PMG	20.9	21.3	-7.1%
VSI	19.6	28.5	-6.9%
CLW	29.2	0.2	-6.9%

Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VPB	68.6	12,569.9	1.2%
HPG	49.3	8,154.9	2.3%
STB	31.9	6,312.5	10.4%
MBB	37.7	4,865.2	8.8%
CTG	51.2	4,771.9	6.1%
TCB	53.0	4,485.1	4.3%
LPB	28.0	3,230.8	19.1%
SSI	41.8	3,124.7	7.2%
HSG	41.3	2,647.6	8.8%
VHM	104.6	2,176.1	0.7%

HNX
Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
NVB	21.5	45,063.6	24.3%
CMC	6.4	10.4	23.1%
L18	20.0	143.3	22.0%
LBE	26.0	0.8	21.5%
VDL	21.2	12.9	20.5%
QHD	41.1	6.6	20.2%
ADC	29.5	0.8	19.3%
WSS	8.8	1,319.1	18.9%
HBS	8.5	790.8	18.1%
DZM	5.5	65.1	17.0%

Top 10 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
THS	30.9	9.6	-40.1%
PPE	11.2	278.2	-24.8%
CAN	35.0	1.7	-19.0%
KTS	13.9	37.4	-18.2%
CTC	4.8	1,897.4	-17.2%
TPP	9.3	1.2	-17.0%
GDW	21.2	6.8	-14.2%
VNC	33.4	1.9	-13.7%
LHC	77.9	186.7	-13.4%
L35	5.2	4.0	-13.3%

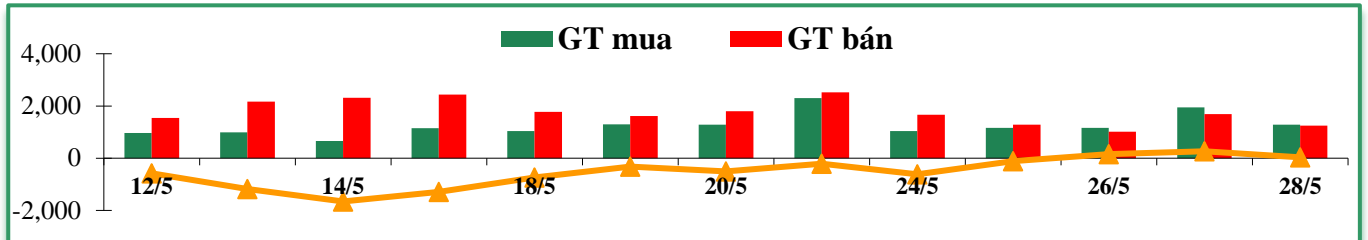
Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	30.2	4,336.3	3.8%
THD	198.2	1,687.8	1.5%
SHS	35.0	1,640.0	6.4%
PVS	23.5	1,556.6	11.4%
IDC	37.4	1,012.2	4.2%
VND	46.0	836.4	3.8%
NVB	21.5	833.8	24.3%
ART	9.7	300.8	-3.0%
MBS	24.7	260.5	3.8%
ABT	29.4	238.1	0.7%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng
HOSE	133.6	5%	142.7	-29%	6,245.0	-8%	6,708.6	-32%	-463.6
HNX	6.7	51%	6.7	-40%	348.6	36%	174.2	-34%	174.4
Tổng	140.4	7%	149.4	-30%	6593.7	-7%	6882.8	-32%	-289.2

Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



HOSE

Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PLX	54.8	544.6	-4.5%
VNM	91.1	240.1	2.1%
MSN	112.5	141.5	0.5%
STB	31.9	140.3	10.4%
SSI	41.8	134.9	7.2%
VRE	30.6	126.8	0.7%
E1VFN30	24.5	83.8	2.7%
VHM	104.6	68.8	0.7%
KBC	33.8	59.3	3.0%
GVR	28.8	47.4	13.4%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	49.3	(1,066.1)	2.3%
VIC	119.8	(232.2)	-2.2%
CTG	51.2	(221.1)	6.1%
FUEVFN30	24.4	(169.6)	2.8%
NVL	134.9	(131.5)	-1.7%
FUESSVFL	21.7	(104.8)	6.4%
VPB	68.6	(104.7)	1.2%
LPB	28.0	(103.0)	19.1%
TPB	36.1	(69.1)	9.4%
DXG	27.1	(68.7)	11.3%

HNX

Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
THD	198.2	198.1	1.5%
SHB	30.2	56.5	3.8%
PVS	23.5	15.4	11.4%
PVI	34.2	6.1	3.3%
MAS	35.2	2.9	-2.5%
NTP	44.6	2.5	6.4%
VCS	96.7	2.4	2.0%
BAX	68.0	1.3	0.0%
NSC	80.0	1.1	10.0%
IDV	69.8	1.0	1.7%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VND	46.0	(53.7)	3.8%
SHS	35.0	(19.7)	6.4%
LHC	77.9	(14.3)	-13.4%
APS	12.2	(13.8)	13.0%
PAN	24.9	(6.7)	0.4%
BSI	18.2	(2.7)	9.6%
BNA	54.4	(2.1)	3.6%
PVC	9.6	(1.2)	2.1%
PMC	67.7	(0.6)	2.4%
TTH	3.4	(0.5)	0.0%

Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,

157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.

HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex,

N04 Hoàng Đạo Thúy, Quận Cầu

Giấy, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town

2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận

Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2401

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,

127 Lò Đúc, Quận Hai Bà

Trung, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần

Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải

Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà

Ruby,

81-83-83B-85 Hàm Nghi,

Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,

Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912